TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2018/HSST
Ngày: 07 /12/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Thu

Bà Hoàng Thị Tám

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Trung – Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châm – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 12 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2018/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:55/ 2018/ HSST ngày 26 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Bạch Xuân H, sinh ngày 15/04/2001

Nơi cư trú: Xóm 4, Hợp Th, xã p, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không, trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bạch Xuân H1, Con bà: Nguyễn Thị Ngọc A; Vợ, con: Chưa; gia đình có 02 anh, em bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/11/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện cho bị cáo: Ông Bạch Xuân H1

Nơi cư trú: Xóm 4, Hợp Th, xã p, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Bích Liên- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình.

Địa chỉ: Đường Lê Lợi, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình.

Người bị hại: Đinh Công T, sinh năm 14/10/2000 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người đại diện bị hại: Bà Bùi Thị K (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng trú tại: Xóm Suối C, xã p, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Xuân Tr, sinh 1978 (vắng mặt)

Trú tại: Gò M, Hợp T, Mỹ Đ, Hà Nội
Bà: Bùi Thị K (có đơn xin xét xử vắng mặt)
Trú tại: Xóm Suối C, xã p, huyện L, tỉnh Hòa Bình
Bà: Quách Thị H (có mặt)
Trú tại: Xóm Yên L, xã p, huyện L, tỉnh Hòa Bình.
Người làm chứng: Bùi Văn D - Sinh ngày 16/02/1999(có mặt)
Nơi cư trú: Xóm Yên L, xã p, huyện L, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa,nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 16/06/2018, Bùi Văn D đang chơi điện tử tại quán internet Đại Nghĩa, thuộc thôn Hợp Th, xã p, huyện L, tỉnh Hòa Bình thì có Bạch Xuân H là bạn của D đến và nhờ D đưa về nhà, D đồng ý, do không có phương tiện nên D hỏi mượn chiếc xe mô tô BKS 28G1- 155.19 của anh Đinh Công T để đưa H về nhà, trên đường đi, H rủ D đi mua ma túy để sử dụng, D đồng ý, D chở H đến gặp anh Nguyễn Văn Tr1, sinh năm 1984, trú tại: La Đ, Hợp T, Mỹ Đ, Hà Nội để mua ma túy, Tại đây Hi bỏ ra 200.000đ để mua ma túy của anh Tr1, mua được ma túy D điều khiển xe chở H quay về, khi đi đến đoạn đường vắng cả hai dừng lại để sử dụng ma túy, khi sử dụng ma túy xong, D nẩy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô của anh T để lấy tiền chi tiêu cá nhân nên bị cáo nói với H " hay là mang xe T đi cầm cố" khi nghe D nói như vậy H đồng ý, sau đó cả hai mang xe mô tô của anh T đến quán karaoke Hương Đồng ở La Đ, Hợp T, Mỹ Đ để gặp anh Tr1 là người trước đó bán ma túy cho bị cáo và H đặt vấn đề cầm cố xe mô tô, anh Tr1 gọi điện thoại cho anh Trần Xuân Tr, sinh năm 1987, trú tại: Gò M, Hợp T, Mỹ Đ, Hà Nội đến, tại đây D và H cầm cố chiếc xe mô tô trên cho anh Tr với giá 6.000.000đ, nhưng anh Tr chỉ đưa cho D và H số tiền 5.100.000đ, còn 900.000đ anh Tr giữ lại để trừ vào tiền lãi, có tiền H chia cho D 1.700.000đ, H giữ lại 3.400.000đ, số tiền trên cả hai chi tiêu cá nhân hết.

Đến ngày 10/7/2018 các bị cáo đến cơ quan Công an huyện Lương Sơn đầu thú.

Ngày 17/7/2018 chị Quách Thị H, mẹ đẻ Bùi Văn D đã chuộc lại chiếc xe trên với giá 6.000.000đ để trả cho chủ sở hữu.

Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lương Sơn kết luận: " Chiếc xe mô tô BKS 28G1- 155.19 nhãn hiệu honda RSX đã qua sử dụng có giá trị: 16.000.000đ"

Bản cáo trạng số: 57/CT- VKSLS ngày 16/11/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố: Bạch Xuân H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 175 BLHS.

Trong giai đoạn truy tố chờ xử lý, Bạch Xuân H bỏ trốn, do vậy VKS nhân dân huyện Lương Sơn yêu cầu truy nã, ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án và Quyết định tách vụ án hình sự, đồng thời ban hành cáo trạng truy tố, xét xử đối với Bùi Văn D trước, đối với Bạch Xuân H khi nào bắt được sẽ truy tố, xét xử sau.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như bản cáo trạng đã đề cập, về hình phạt đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 175, Điều 38, điểm i, s,h khoản 1, 2 Điều 51, 91,101 BLHS xử phạt Bạch Xuân H mức hình phạt từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

Về Trách nhiệm dân sự: Do đã được giải quyết tại bản án số: 53/HSST ngày 07/12/2018 đối với bị cáo Bùi Văn D, nên không đề cập trong vụ án này.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo trình bày lời bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa cho rằng: Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng, đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo đó là: Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, tại thời điểm tội phạm bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên khả năng nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, bị cáo bị người khác rủ rê thực hiện tội phạm, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án 9 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, Quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và của cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng

khác không có khiếu nại gì về các hành vi và Quyết định tố tụng đó. Do vậy các hành vi và Quyết định tố tụng trên là hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội, gỡ tội, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, Bạch Xuân H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai phù hợp hành vi khách quan các bị cáo đã thực hiện, lời khai đồng phạm Bùi Văn D, phù hợp lời khai người bị hại, vật chứng vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập, cụ thể: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 16/6/2018 bị cáo nhờ Bùi Văn D đưa bị cáo về nhà, do không có xe nên Bùi Văn D mượn xe mô tô BKS 28G1- 155.19 của anh Đinh Công T để đưa bị cáo về nhà, trên đường đi bị cáo rủ D đi mua ma túy cùng sử dụng, sau khi sử dụng ma túy xong, D nẩy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh T đem cầm cố lấy tiền ăn tiêu cá nhân nên D rủ bị cáo cùng tham gia, bị cáo đồng ý, cả hai đem chiếc xe mô tô của anh T cầm cố cho anh Trần Xuân Tr lấy số tiền 6.000.000đ, anh Tr trừ tiền lãi 900.000đ, còn lại đưa cho bị cáo 5.100.000đ, có tiền bị cáo chia cho D 1.700.000đ, bị cáo 3.400.000đ, số tiền trên bị cáo và D ăn tiêu cá nhân hết. Hành vi của Bạch Xuân H gây ra thỏa mãn cấu thành tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định tại Điều 175 BLHS. Do vậy HĐXX có đủ căn cứ kết luận Bạch Xuân H phạm tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 175 BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng quy định pháp luật.

Bạch Xuân H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xong vì mục đích cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội. Hành vi bị cáo gây ra xâm hại đến quyền sở hữu tài sản người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, góp phần làm gia tăng tội phạm trên địa bàn huyện L, do vậy cần xử lý nghiêm minh, có mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội bị cáo gây ra mới đảm bảo tác dụng giáo dục, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội gây ra, nhân thân bị cáo thấy tội phạm do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân nghiện chất ma túy, trong giai đoạn truy tố bị cáo đã bỏ trốn, hành vi đó thể hiện sự coi thường pháp luật, không có sự ăn năn hối cải đối với hành vi vi phạm pháp luật của mình gay ra, do vậy với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích.

Do tại thời điểm phạm tội do bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên cần áp dụng quy định của BLHS về việc xử lý người chưa thành niên khi xem xét trách nhiệm hình sự với bị cáo là phù hợp.

Xét vị trí, vai trò các bị cáo trong vụ án này thấy tội phạm các bị cáo gây ra thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, D là người khởi sướng, đồng thời là người thực hành, hưởng lợi ít, H là người tham gia với vai trò thực hành, giúp sức tích cực, được hưởng lợi nhiều hơn, do đó các bị cáo có vai trò ngang bằng và phải chịu trách nhiệm như nhau.

Đối với hành vi của Bùi Văn D, do đã được xét xử ở một vụ án khác, nên không đề cập trong vụ án này.

Xét các tình tiết giảm nhẹ người bào chữa cho bị cáo H đưa ra ở trên, ngoài tình tiết phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, các tình tiết còn lại xét thấy có căn cứ, nên HĐXX chấp nhận.

Xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình bị cáo, thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền cũng đảm bảo tác dụng giáo dục.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, quá trình điều tra, truy tố, xét xử có thái độ khai báo thành khẩn, tại thời điểm tội phạm bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên khả năng nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, bị cáo bị người khác rủ rê thực hiện tội phạm, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Đối với đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX đã xem xét theo quy định pháp luật trong quá trình nghị án.

[4]Về trách nhiệm dân sư: Phần trách nhiệm dân sự đã được xem xét giải quyết trong vụ án Bùi Văn D tại bản án số: 53/HSST ngày 16/11/2018, nên HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[5] Vế án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ các nhận định trên

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bạch Xuân H phạm tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 175 BLHS, điểm i,s khoản1,2 Điều 51 Điều 38, 91,101BLHS.

Xử phạt: Bạch Xuân H 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 16/11/2018.

3.Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án. Buộc Bạch Xuân H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo, người liên quan có mặt được quyền kháng cáo, người bị hại và người đại diện hợp pháp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo với thời hạn trên, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Thành Niên

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh HB*
- *VKSND tỉnh HB*
- *VKSND huyện Lương Sơn*
- *CQĐT, CQTHAHS huyện Lương Sơn*
- *Trại tạm giam*
- *THADS huyện Lương Sơn*
- *Bị cáo, BH, người liên quan*
- *Công thông tin điện tử TAND*
- *Luu HSVA*